

Số: 02/2025/QĐCNTTLH

Thái Hòa, ngày 17 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC
BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ các Điều 57; 58; 81; 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Lê Thị N và anh Nguyễn Trung H

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 10 tháng 02 năm 2025 về việc yêu cầu ly hôn của chị Lê Thị N
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 02 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị Lê Thị N, sinh năm 1997

Người bị kiện: Anh Nguyễn Trung H, sinh năm 1993

Đều trú tại: Xóm 8, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 02 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 02 năm 2025, cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Lê Thị N và anh Nguyễn Trung H thỏa thuận, thống nhất thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Giao cho chị Lê Thị N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 01 (một) con chung của chị N, anh H là Nguyễn Lê Gia K, sinh ngày 02/6/2020 cho đến khi con chung trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị N mỗi tháng 3.000.000 đồng, thi hành kể từ tháng 3/2025 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi trưởng thành

Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật, theo yêu cầu của một hoặc các bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, bên có nghĩa vụ chậm thi hành sẽ phải chịu thêm khoản tiền lãi tính trên số tiền chậm trả theo quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án, trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác

- **Về tài sản chung:** Chị Lê Thị N và anh Nguyễn Trung H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

- **Về chi phí hoà giải:** Chị Lê Thị N và anh Nguyễn Trung H không phải chịu chi phí hoà giải tại Toà án.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND thị xã Thái Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Thái Hòa;
- UBND xã N để ghi vào sổ hộ tịch (đăng ký kết hôn số 101 ngày 25/12/2019);
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Hồ Xuân Quyền